

Số: 78/2026/QĐST- HNGĐ

Điện Biên, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2026/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Quàng Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Lò Văn C, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị H và anh Lò Văn C.

2. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Quàng Thị H và anh Lò Văn C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Quàng Thị H và anh Lò Văn C có 02 con chung là cháu Lò Nhật Th, sinh ngày 11/8/2010 và cháu Lò Thu H sinh ngày 23/02/2026. Sau khi ly hôn chị H và anh C thống nhất giao 02 cháu Lò Nhật Th và cháu Lò Thu H cho anh Lò Văn C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu cho đến khi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung với mức cấp dưỡng là: 2.000.000 đồng/tháng; Phương thức cấp dưỡng: theo tháng, vào ngày 15 đến ngày 20 hàng tháng chị H đưa tiền mặt trực tiếp cho anh Lò Văn C. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/4/2026 cho đến khi cháu N và cháu Thu H đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Trường hợp chị H chậm trả tiền cấp dưỡng thì không phải chịu lãi suất chậm trả.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Anh C phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Chị H phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên chị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm cho anh C nên chị Quàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000137 ngày 09/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2 Điện Biên;
- UBND xã Núa Ngam
(Nơi đăng ký kết hôn);
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga